

HIỂU BIẾT VỀ PHẠM TU QUA SỬ SÁCH

1. **Vị khai quốc công thần triều Tiên Lý**, đứng đầu Ban Võ nhà nước Vạn Xuân (vị **Tổng chỉ huy đầu tiên** khi nhà nước Việt có bộ máy chính quyền)
2. Người sinh ra bên bờ sông Tô; ở tuổi 70, **đã hy sinh oanh liệt** ngay ở chiến thành vùng cửa sông Tô (trên đất hương Long Đỗ cổ)
3. **Đánh giặc Bắc**: có công lớn trong việc hạ thành Long Biên, giải phóng đất nước, rồi kháng chiến chống quân Lương xâm lược
4. **Đuổi giặc Nam**: người Việt Nam đầu tiên cầm quân giữ yên bờ cõi phía Nam
5. **Tham mưu cho Lý Nam Đế lập kinh đô**, chiến thành cửa sông Tô ở vùng đất Hà Nội thời tiền Thăng Long

...

DANH TƯỚNG PHẠM TU KHÔNG PHẢI LÀ LÝ PHỤC MAN

Tháp Bút

Nhân dịp khánh thành công trình tu bổ tôn tạo Đình Ngoại, nơi thờ Đại Thành hoàng của Thăng Long-Hà Nội (có thể gọi là Quốc đô Thành hoàng) và còn đâu đây không khí hào hùng của Đại lễ 1000 năm Thăng Long-Hà Nội, chúng ta nhắc đến mảnh đất địa linh nhân kiệt núi Nùng sông Tô với một nhân vật lịch sử rất tiêu biểu của Thăng Long-Hà Nội cách nay 15 thế kỷ. Danh nhân đó chính là “*vị tướng quân đầu tiên của một triều đình có tổ chức*”, lão tướng Phạm Tu (476-545)-một tấm gương trong của lịch sử Dân tộc. Thế nhưng ngày nay vai trò của ông với kinh đô, với nước Việt mới dần được làm rõ. Cản trở tiến trình tất yếu ấy chính là vấn đề đồng nhất Lý Phục Man với Phạm Tu (gọi là *Vấn đề đồng nhất*) đã gây nên sự thiếu thống nhất trong giới khoa học.

Vào năm 1982, các nhà sử học trong và ngoài Quân đội cùng các cộng sự đã khảo sát kỹ lưỡng tại xã Thanh Liệt, Thanh Trì và xã Yên Sở, Hoài Đức. Ngày 25-12-1982, tại xã Yên Sở đã diễn ra hội thảo khoa học về Lý Phục Man. Trong Hội thảo có một số ý kiến cho rằng có thể đồng nhất hai nhân vật Phạm Tu và Lý Phục Man. Đây là vấn đề khoa học thu hút sự quan tâm của các nhà nghiên cứu và cả trong giới bình dân. Như nhà sử học Lê Văn Lan đã nhận định “*là vấn đề sử học nêu ra đã lâu nhưng chưa được giải quyết*” do vậy vấn đề khoa học này không hề giản đơn nhưng cũng cần sớm làm sáng tỏ.

Trước hết xin thống kê theo thời gian một số ấn phẩm tiêu biểu có nêu hoặc bàn về vấn đề đồng nhất Lý Phục Man với Phạm Tu:

Số 1. Sớm nhất phải kể đến cuốn *Đình Yên Sở* của Ty Văn hóa-thông tin Hà Tây năm 1968.

Số 2. Bài báo đầu tiên thể hiện vấn đề đồng nhất có tên “Phạm Tu với nhà nước Vạn Xuân” của Đàm Hưng đăng trên trang 2 báo *Hà Nội mới* ngày 11-9-1983: Trong bài báo nêu rõ thân thế sự nghiệp của Phạm Tu cơ bản theo thần tích Đình Ngoại, xã Thanh Liệt, Thanh Trì, Hà Nội và khẳng định quê ông ở đây. Nhưng đoạn gần cuối có tư liệu không hợp lý vì tác giả sử dụng thông tin về Lý Phục Man ở Quán Giá (xã Yên Sở, Hoài Đức) để cho rằng: “...ông được Lý Nam Đế phong chức Phục Man tướng công và cho đổi họ. Vì thế dân gian gọi Phạm Tu là Lý Phục Man.”

Số 3. Tiếp đến là bài báo “Lý Phục Man có phải là Phạm Tu hay không?” của Nguyễn Khắc Đạm đăng trên tạp chí *Nghiên cứu lịch sử* số 6-1983. Qua bài “Lý Phục Man-người con quang vinh của làng Giá” trong cuốn *Danh nhân quê hương* của Ty Văn hóa thông tin Hà Sơn Bình in năm 1976, có thể thấy tác giả là người đã nghiên cứu kỹ lưỡng tư liệu ở Quán Giá, từ đó ông hiểu biết sâu sắc về Lý Phục Man. Do vậy ngay sau xuất hiện bài số 2 (11-9-1983), tháng 12-1983 bài của ông đã đăng trên Tạp chí nghiên cứu chuyên ngành nói trên để nêu lên những căn cứ không thể đồng nhất hai nhân vật: sự xuất hiện trong cổ sử là hai người khác nhau, Phạm Tu tuổi cao không thể được Lý Nam Đế gả công chúa, quê quán khác nhau, tuổi tác khác nhau, ngày mất khác nhau, vị trí chỉ huy khác nhau-Lý Phục Man là tướng thuộc quyền của Phạm Tu, và sự xuất hiện trong một số

tài liệu cổ *Đại Nam nhất thống chí*, *Tiền Lý Nam Đế sự tích quốc âm*. Những căn cứ này đã khẳng định Phạm Tu và Lý Phục Man là hai người hoàn toàn khác nhau.

Số 4. Ngay sau xuất hiện bài của nhà nghiên cứu Nguyễn Khắc Đạm, ngày 25-12-1983 nhà sử học Phan Huy Lê đã viết xong bài báo đề rồi hơn một năm sau đăng với tiêu đề “Kẻ Giá – Một làng chiến đấu truyền thống tiêu biểu và người anh hùng Lý Phục Man” trên tạp chí *Dân tộc học* số 46, 2-1985, tác giả đã căn trọng so sánh tư liệu từ hai địa phương và kết luận: “*Bằng phương pháp so sánh, đối chiếu, các tư liệu trên có thể cho phép nghĩ rằng Lý Phục Man và Phạm Tu là một người. Nhưng tôi chưa coi đó là một kết luận khoa học vì quả thực tư liệu còn có chỗ mơ hồ và chưa xác minh được chắc chắn.*”

Số 5. Đến năm 1991, việc đồng nhất xuất hiện trong sách dạng từ điển nên thường được sử dụng rộng rãi, đó là cuốn *Từ điển nhân vật lịch sử Việt Nam* chủ biên Nguyễn Q. Thắng và Nguyễn Bá Thế của Nxb KHXH-Hà Nội. Với tư liệu cơ bản của Quán Giá nhưng nhân vật lịch sử ở làng này lại được thay tên là Phạm Tu.

Số 6. Cuốn *Văn bia Quán Giá* của chủ biên Nguyễn Bá Hân đồng thời là người biên tập, Nxb Thế giới in năm 1995. *Sự tích tướng công Lý Phục Man* được soạn lại theo thần phả, văn bia của Quán Giá và sử, trong đó khẳng định ngay từ câu đầu: “*Lý Phục Man có họ tên thực là Phạm Tu*”.

Số 7. Ngày 05-4-2009 đúng dịp ngày kỷ niệm 1463 năm ngày sinh danh tướng Phạm Tu (476-545), báo *Quân đội nhân dân cuối tuần* số 692 có đăng bài “Phạm Tu không phải Lý Phục Man” của Chí Nhân (Tháp Bút). Dù chưa được tiếp cận ba bài báo theo tài liệu số 2, 3, 4, nhưng theo nghiên cứu độc lập, bằng phương pháp phản chứng cũng thu được một số kết quả như trong công bố của tác giả Nguyễn Khắc Đạm trước đó 25 năm (Tài liệu số 3).

Số 8. Cuốn *Sự tích đức thánh Giá* của tác giả Yên Sơn-Nguyễn Bá Hân, Nxb KHXH-Hà Nội in năm 2009. Nội dung trọng tâm viết về thân thế sự nghiệp của Lý Phục Man giống như *Sự tích tướng công Lý Phục Man* trong tài liệu số 6. Trong đó có một “bổ sung lý lịch” khá mới: “Ngài

sinh ... trong một gia đình họ Phạm, cha là Phạm Tông còn tên mẹ thì không được rõ.”

Số 9. Bài “Danh tướng Phạm Tu-Lý Phục Man là một hay hai người” đăng trong *Thông báo Hán Nôm học 2009* của PGS. TS Trương Sỹ Hùng. Tác giả công bố một kết quả nghiên cứu công phu và cho rằng Lý Phục Man chính là Phạm Tu.

Tư liệu hiện nay về hai nhân vật khá phong phú, có thể xác định nguồn gốc từ địa phương là chủ yếu, còn thông tin từ chính sử rất hiếm hoi. Với sự độc lập của hai nguồn tư liệu về Phạm Tu ở Đình Ngoại và Lý Phục Man ở Quán Giá: Có thể dễ dàng xác định nguồn gốc tư liệu trong mỗi bài viết về hai nhân vật lịch sử này, nội dung nào sử dụng tư liệu từ Thanh Liệt, nội dung nào là tư liệu từ Yên Sở. Do vậy những nội dung thể hiện sự đồng nhất do sử dụng tư liệu chéo-lẫn lộn (viết về Phạm Tu bằng tư liệu ở Quán Giá hoặc viết về Lý Phục Man bằng tư liệu ở Đình Ngoại) là sự sai sót do cách làm tùy tiện khi khai thác tư liệu.

Bằng việc lọc tư liệu chéo theo cách gỡ “râu ông nọ” khỏi “cằm bà kia”, chúng ta đơn giản hóa bài toán nhưng không làm thay đổi kết quả, nghi vấn vẫn được bảo lưu để tiếp tục xem xét. Những sáng tác văn học không được dùng là cơ sở mà chỉ có thể coi là nghi vấn cần nghiên cứu giải quyết dựa theo nguồn sử liệu tin cậy. Với những tài liệu cổ, nhà nghiên cứu Nguyễn Khắc Đạm đã phân tích từ năm 1983 có thể khẳng định không thể đồng nhất dựa trên các tư liệu này (xem tài liệu số 3: “Lý Phục Man có phải là Phạm Tu hay không?”). Sau đây chúng ta lần lượt xem xét các tư liệu khác xếp theo mức độ tin cậy.

1. Trong chính sử

Cuốn Đại Việt sử ký toàn thư - bộ chính sử lớn của nước ta đã ghi:

«Mùa hạ, tháng 4 năm Quý Hợi (543) vua Lâm Ấp cướp quận Nhật Nam, vua sai tướng Phạm Tu đánh tan giặc ở quận Cửu Đức.»

và:

«Mùa Xuân, tháng Giêng năm Giáp Tý (544), vua lên ngôi, xưng là Nam Việt Đế, lấy niên hiệu là Thiên Đức, đặt trăm quan, dựng quốc hiệu là Vạn Xuân là ý mong xã tắc truyền đến muôn đời vậy. Dựng điện Vạn Thọ làm nơi triều hội. Lấy Triệu Túc làm Thái Phó, lấy Tinh Thiều, Phạm Tu làm tướng văn, tướng võ.»

Đó là việc chép về Phạm Tu ở giữa thế kỷ thứ VI. Danh tướng Phạm Tu là nhân vật lịch sử xuất hiện trong sự kiện cụ thể (có không gian, thời gian và địa điểm) với vị trí chỉ huy rõ ràng đứng đầu quân đội.

Còn về sự xuất hiện của thần Lý Phục Man: vào năm 1016, trong giấc mộng của Lý Thái Tổ cũng ghi rất cẩn thận ở cuốn *Đại Việt sử ký toàn thư*. Thông tin có thể đã lấy theo ghi chép của quan Ngự sử Lương Văn Nhậm cùng đi với Lý Thái Tổ và được nhà vua kể lại ngay sau giấc mộng:

«Đêm ấy, vua chiêm bao thấy có dị nhân đến cúi đầu lạy hai lạy, nói: “Thần là người làng này, họ Lý tên Phục Man, làm tướng giúp Nam Đế, có tiếng là người trung liệt, được giao trông coi hai dải sông núi Đỗ Động và Đường Lâm, bọn Di Lão không dám xâm phạm biên giới, một phương yên bình. Đến khi chết, Thượng đế khen là trung trực, sắc cho giữ chức như cũ. Cho nên phàm giấc Man Di đến cướp đều chống giữ được cả. Nay may được bề hạ thương đến, biết cho thần giữ chức này đã lâu rồi”. Rồi đó thung dung nói: “Thiên hạ khi mờ tối, trung thần giấu tính danh, giữa trời nhật nguyệt sáng, ai chẳng thấy dáng hình”. Vua thức dậy nói việc ấy với Ngự sử đại phu Lương Văn Nhậm rằng: “Đó là ý thần muốn tạc tượng”.»

Từ trong chính sử chúng ta thấy chỉ có điểm chung giữa hai nhân vật này: là võ tướng thời Lý Nam Đế.

2. Văn bia ở Quán Giá

Tư liệu rất quan trọng tại Quán Giá, đền thờ của Lý Phục Man là 5 văn bia: Bia thời Vĩnh Tộ (năm 1620), bia thời Cảnh Trị (năm 1670), bia thời Bảo Thái (năm 1728), bia thời Gia Long (năm 1803), bia thời Tự Đức (năm 1855).¹ Không thể tìm ra một chữ nào ở 5 văn bia nêu trên viết về Phạm Tu. PGS. TS Trương Sỹ Hùng đã viết “*còn năm bài văn khắc Hán Nôm trên bia đá ở Yên Sở và phần lớn các thần tích chỉ nói đến đại từ chung là đại vương hoặc cặp từ vinh danh thần.*”

¹ Với thời gian khoảng nửa thế kỷ lập ra một văn bia. Có 3 văn bia đầu cùng nói về thân thế sự nghiệp của Lý Phục Man trong đó văn bia năm 1728 là văn bia quan trọng nhất cơ bản giống với hai văn bia trước, sau đó không còn văn bia nào viết tiếp nội dung *Sự tích*. Văn bia năm 1728 là văn bản đã tổng hợp từ các văn bia và tư liệu liên quan về Lý Phục Man. Văn bản này là **kết luận rất thống nhất của các nhà trí thức xưa** (các nhà Nho trong đó có nhiều người con làng Giá) về Lý Phục Man.

Qua cuốn *Văn bia Quán Giá* của Nguyễn Bá Hân in năm 1995 ghi nguyên văn và bản dịch văn bia thời Bảo Thái (năm 1728) cho thấy:

Trang 173 có đoạn dịch từ đoạn chữ Nho ở trang 152: *Nãi tuyên chế sử Tổng Soái chư tướng vãng ngự chi Toại đại phá Lâm Ấp vu Cửu Đức*, với nội dung liên quan:

...Thần quyền Thống lĩnh các chư tướng đem quân đi đánh. Thần đã đại phá quân Lâm Ấp ở Cửu Đức⁽¹⁾...

...Vì tướng công đã quét sạch được quân rợ nên nhà vua bèn cho tước hiệu là Phục Man (tức là người dẹp)

(1) Trong **Toàn thư** ghi đúng tên là **Phạm Tu** đánh quân Lâm Ấp ở Cửu Đức.

173

Xem trang cuối trang 173, đầu trang 174 (dịch từ đoạn chữ Nho ở trang 153: *Nãi dĩ kỳ đa phục man di chi công Tể danh Phục Man Tể tính Lý Thị Thượng công chúa Siêu thăng Thiếu Úy tham nghị mộ phủ Nghị thị bách liêu*)

yên quân man rợ) cho thần được đổi họ theo nhà vua là họ Lý; lại gả công chúa cho Thần và phong làm Thiếu Úy⁽¹⁾ tham nghị việc triều chính, đứng đầu các quan⁽²⁾

...

(1) Trong hai bia trước là Vĩnh Tộ (1620) và Cảnh Trị (1670) đều ghi là Thái Úy nhưng đây lại ghi là Thiếu Úy có lẽ xưa không phân biệt Thái và Thiếu.

(2) Theo **Toàn thư** thì **Thần** đứng đầu hàng võ.

174

Như vậy đọc phần dịch nghĩa bia Bảo Thái (năm 1728) xuất hiện chú thích đáng lưu ý của ông Nguyễn Bá Hân ở hai trang 173, 174. Qua hai chú thích này có thể thấy ông Nguyễn Bá Hân đã đồng nhất không có cơ sở.

3. Theo nghiên cứu của học giả Nguyễn Văn Huyền

Giáo sư Nguyễn Văn Huyền (1908-1975) là một nhà nghiên cứu văn hóa lớn của Việt Nam. Ông là người quê Kim Chung, Hoài Đức ở cách Quán Giá không xa, trong cuốn *Hồi ức Nguyễn Văn Huyền*, con gái ông đã viết:

«*Nhưng có thể nói rằng đối với ngành dân tộc học Việt nam thì ông là người đầu tiên sử dụng các phương pháp khoa học hiện đại cho việc điền dã đó thì chính xác hơn. Các phương pháp ấy thể hiện rất rõ ngay từ trong chuẩn bị luận án tiến sĩ của ông về “Hát đối nam nữ” và “Nhà sàn Đông Nam Á”, cũng như trong tất cả các đề tài về sau này....*

Đó chính là những phương pháp khoa học hiện đại đầu tiên mà ông đưa vào hai công trình nghiên cứu đó. Những cái đó là hoàn toàn mới, mang một hơi thở mới vào trong nghiên cứu văn hoá, lịch sử Việt nam. Sau khi về nước ông tiếp tục triển khai và sử dụng các phương pháp đó bây giờ ta gọi là phương pháp quan sát trực tiếp và tham dự. Thí dụ như khi ông viết về hội Gióng hay hội Lý Phục Man thì ông phải ở đấy cả tháng. Ở hội Lý Phục Man, ông ở tại đây 15 ngày, quan sát xem xét, tham gia và thực hiện ghi chép rất tỉ mỉ. Hiện nay ở nhà vẫn còn giữ được mấy quyển ghi chép của ông rất hay mà sau này nó được thể hiện trên các bài báo của ông.»

GS Trần Quốc Vượng đánh giá: “Ông là một nhà khoa học nhân văn lớn và hiện đại đầu tiên ở nửa đầu thế kỷ 20 này”... “Giới nghiên cứu trẻ/già hôm nay còn được học và phải học ở ông nhiều về phương pháp luận và các phương pháp tiếp cận những sự kiện nhân văn, vừa cụ thể vừa tổng thể.” (Theo cuốn *Trần Quốc Vượng*, trang 945).

Ngay từ năm 1938, ông đã công bố công trình nghiên cứu có giá trị “*Góp phần nghiên cứu một vị thành hoàng Việt Nam: Lý Phục Man*”. Trong tác phẩm này có đoạn viết: “*Lý Phục Man chỉ là cái tên vua ban. Cả tên lẫn họ đều không phải tên họ của Tướng công lúc ra đời. Được gia ân mang tên họ mới và sau đây người ta chỉ còn gọi biệt danh đến nỗi tên gốc hoàn toàn biến mất.*”

Công trình của GS Nguyễn Văn Huyền là một nghiên cứu đầy đủ sáng tỏ nhất về vị thành hoàng Lý Phục Man và di tích Quán Giá². Qua tác phẩm này, cho thấy:

- Lý Phục Man là một nhân vật mang đậm tính truyền thuyết hơn là nhân vật lịch sử.

² Mục 6 từ trang 443 đến 619 cuốn *Nguyễn Văn Huyền tác phẩm được giải thưởng Hồ Chí Minh-tập I*, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội, 2003.

- Về cái chết của Lý Phục Man cũng không thống nhất:³
- + Lý Phục Man thua quân Lâm Ấp nên tự sát.
- + Lý Phục Man bị thua ở Khuất Lạo nên tự sát (mất khoảng 546-548).
- + Lý Phục Man bị chém đầu nhưng vẫn cuời ngựa về làng.

Lưu ý: Không có sự việc Lý Phục Man hy sinh năm 545 ở chiến thành cửa sông Tô Lịch. Các văn bia, đại tự, câu đối ở Quán Giá không nói lên điều này, mà thường có chữ “thất tải” chỉ giai đoạn 541-548 Lý Phục Man là tướng của Lý Nam Đế đến khi mất (năm 548).

- Ở Bắc bộ có đến hàng chục nơi thờ Lý Phục Man và qua các triều vua đã phong tặng cho Lý Phục Man đến hơn năm chục tên gọi (mỹ tự) mà hoàn toàn không thấy tên gọi Đô Hồ Đại vương hoặc Long Biên hầu như của Phạm Tu.

- Toàn bộ tác phẩm gần 200 trang, không thấy GS Nguyễn Văn Huyền nêu tên tướng quân Phạm Tu và hoàn toàn cũng không nêu việc đồng nhất Lý Phục Man với bất cứ một nhân vật lịch sử nào ở thời Lý Nam Đế.

- Về phu nhân của Lý Phục Man là công chúa Phương Dung, theo tác giả thì đây là “mong muốn” của người dân.

4. Đồng nhất sẽ xuất hiện những điều khó lý giải theo tư liệu Làng Giá

Nếu đồng nhất Lý Phục Man với Phạm Tu, ta gọi chung là Tướng quân khi đó sẽ xuất hiện một số điều sau:

- ***Về tên gọi***

Khắp các làng xã giàu truyền thống của Việt Nam, ở đâu cũng đều kiêng tên húy của vị Thành hoàng làng của mình. Ở làng Giá, kiêng từ *Man* và thường thay bằng từ *Men*, *Miêng*. Việc kiêng tên này là hợp lý khi đối chiếu với chính sử vì Thần đã xưng rõ ràng: “*Thần là người làng này, họ Lý tên Phục Man*”.

³ Nếu trong lịch sử có xảy ra việc Lý Phục Man hy sinh oanh liệt thì các nhà Nho của làng Giá thời xưa (làng có Nguyễn Chiêu Khánh đỗ Hoàng giáp năm 1529 làm quan Hàn lâm học sỹ; Trần Danh Tiêu đỗ Tiến sỹ năm 1733 làm quan đến chức Đông các đại học sỹ đây là người được đọc ba tấm văn bia cổ về *Sự tích* Quán Giá các năm 1620, 1670, 1728) đã tìm được tiếng nói chung. Trong các nhân vật lịch sử Việt Nam hy sinh vì nước hiếm có ai lại có chuyện kể về lâm chung phức tạp đến thế. Không thể thống nhất được là Lý Phục Man đã hiển hóa ra sao.

Như vậy Phục Man không phải là hiệu, mà chính lại là tên của Ngài?

Thần đã xưng tên *Phục Man* nên hàng chục thế kỷ trước đây người dân làng Giá đã không khó nhọc tìm kiếm tên húy của Thần. Ở địa phương đã coi tên của Thần và hiệu của Thần là Phục Man. Chúng ta tìm ra tên gọi “Phạm Tông” (được coi là vị thân sinh của Thần) xuất hiện khi nào thì sẽ biết lúc đó có người đã kiếm tìm được tên mới họ Phạm cho Thần.

Nếu cứ coi Phục Man là hiệu của Tướng quân, kiêng tên gọi này chứng tỏ cả ngàn năm ở làng Giá không biết tên thật của Lý Phục Man và tên gọi Phạm Tu quả là xa lạ đối với mảnh đất này!

Nếu Tướng quân có tên húy Phạm Tu, tại sao ở làng Giá không kiêng tên *Tu*? PGS. TS Trương Sỹ Hùng giải thích trong tài liệu số 9:

«Khi Phạm Tu được vua ban quốc tính tức là họ Lý và danh hiệu Phục Man, lại được vua gả công chúa ông trở thành phò mã. Lễ thường theo “mệnh vua phép nước”, bản thân đương sự là Phạm Tu và “phận con dân” thuộc mọi tầng lớp xã hội, mọi lứa tuổi, mọi thế hệ người đời không thể trái mệnh vua, nên **ngay từ lúc sinh thời tục danh Phạm Tu dần lui vào quá khứ.**»

- ***Tại làng Giá, tên tuổi Phạm Tu “dần lui vào quá khứ”?***

Ta xác định thời gian tồn tại tên gọi Lý Phục Man của Tướng quân lúc sinh thời của Ngài: Từ khi khởi nghĩa Lý Bí đến khi Tướng quân hóa thân lâu nhất là 7 năm (541-548). Tạm coi khi đánh xong Lâm Ấp vào mùa hạ năm 543, Tướng quân được gọi là Lý Phục Man như vậy rút còn 5 năm. Chưa kể nếu Tướng quân mất tại chiến thành cửa sông Tô năm 545 thì chỉ có khoảng 2 năm. Vậy là tên húy của Tướng quân phải mất rất nhanh chóng, chứ đâu còn “*dần lui*” như tưởng tượng của ông Trương Sỹ Hùng là đã xảy ra “*ngay từ lúc sinh thời*”. Điều này quá phi lý đối với “*người con quang vinh của làng Giá*”.

Ngẫm lại câu: “*Trăm năm bia đá thì mòn, Ngàn năm bia miệng hãy còn trơ trơ.*” Đúng là: Bia miệng ở làng Giá đã không có thông tin về Phạm Tu làm sao có thể ghi vào bia đá Quán Giá?!

- ***Phạm Tu có được ban quốc tính không?***

Một lần nữa căn cứ vào chính sử theo lời của Thần: “***họ Lý tên Phục Man***” thì bản thân Ngài nhận mình mang họ Lý. Do đó việc ban quốc tính

cũng có thể truyền miệng mà có. Nhưng xét trong *Đại Việt sử ký toàn thư* thì ở thời Hậu Lý mới thấy nhà vua ban quốc tính cho một số nhân vật tiêu biểu. Với thời Tiền Lý trước đó hơn 5 thế kỷ, không lẽ Lý Nam Đế thiên vị: Ban cho Tả tướng Phạm Tu quốc tính là Lý Tu, mà Trưởng Ban Văn-Tĩnh Thiệu, Thái phó-Triệu Túc không được ban quốc tính?

- ***Lý Phục Man thống lĩnh chư tướng đánh Lâm Ấp, được phong Thái úy***

Qua lời Thần xưng với Lý Thái Tổ: “*làm tướng giúp Nam Đế, có tiếng là người trung liệt, được giao trông coi hai dải sông núi Đổ Động và Đường Lâm*”, chúng ta thấy chức vụ cao nhất của thần là tướng giữ vùng biên cảnh phía tây (như Tư lệnh quân khu sát biên giới ngày nay) điều này lại được khẳng định: “*Đến khi chết, thượng đế khen là trung thực, sắc cho giữ chức như cũ*”. Như đã ghi trong chính sử, hoàn toàn không nói đến việc thần đã làm tướng đánh Lâm Ấp và không đứng đầu quân đội như thống lĩnh chư tướng, không là Thái úy.

Như vậy cả Lý Nam Đế và Thượng đế đều giao cho Tướng quân “*trông coi hai dải sông núi Đổ Động và Đường Lâm*”. Bản thân Lý Thái Tổ cũng giao cho Thần vị trí này và được viết rất khéo: “*Nay may được bề hạ thương đến, biết cho thần giữ chức này đã lâu rồi.*”

Phạm Tu khi hy sinh chắc chắn vẫn là người đứng đầu hàng Võ của nhà nước Vạn Xuân. Nếu Tướng quân được ghi trong chính sử là trưởng ban Võ, Tả tướng, đứng đầu quân đội mà đến cuối lại đi trông coi một vùng biên cảnh phía tây thì đúng là Tướng quân bị giáng chức. Điều này là sự phi lý cao độ bởi Thần khi sống “*có tiếng là người trung liệt*”, thác được “*Thượng đế khen là trung thực*” không có lý do gì để giáng chức. Ngay cả Lý Thái Tổ cũng vẫn chỉ cho thần giữ lại chức bị giáng? Như vậy khẳng định khi mất Lý Phục Man hoàn toàn không đứng đầu trăm quan. Không nên ép Lý Phục Man là Phạm Tu nếu không Thần bị “vu khống” một trọng tội với Thượng đế, với Lý Nam Đế và với cả Lý Thái Tổ vì đã giấu giếm tên họ và chức vụ trong khi tứ thơ Ngài đọc rành mạch: “*Thiên hạ khi mờ tối, trung thần giấu tính danh, giữa trời nhật nguyệt sáng, ai chẳng thấy dáng hình*”. Dễ mắc tội khi quân lắm lắm!

Lịch sử Việt Nam có Phạm Cự Lượng (944-?) là người đầu tiên được phong Thái úy vào năm 986 dưới triều Tiền Lê. Ngay triều trước-thời Đinh Tiên Hoàng, người có vị trí đứng đầu quân đội là Lê Hoàn được gọi là Thập đạo tướng quân.

- ***Về độ tuổi của Phạm Tu khi tham gia khởi nghĩa***

Theo tư liệu Quán Giá thì Lý Phục Man trẻ tuổi (sinh khoảng 505-515), Lý Bí (503-548) khoảng vừa sang tứ tuần đã gả công chúa cho Tướng quân, nên công chúa khoảng hai mươi và Tướng quân chắc chắn trẻ hơn Lý Bí và có thể ngoài ba mươi tuổi. Như vậy có thể Lý Phục Man ngang tuổi với Triệu Quang Phục (?-571).

Trong thời gian từ năm 541 đến đầu năm 545, không đủ thời gian và hoàn cảnh để Lý Phục Man này trở thành vị khai quốc công thần hàng đầu của nhà nước Vạn Xuân. Cùng trang lứa, ngang sức ngang tài thì cả Triệu Quang Phục và Lý Phục Man đều chưa được xếp là khai quốc công thần hàng đầu của triều đình Vạn Xuân.

Chúng ta thấy Phạm Tu trong sử sách đã bước qua thời trai trẻ trở thành thủ lĩnh có uy tín đã giao du kết bạn với hào kiệt nhiều vùng khác nhau như Triệu Túc. Phạm Tu sẽ là bậc cha chú của Triệu Quang Phục, Lý Phục Man.

- ***Phạm Tông là cha của Lý Phục Man?***

Văn bia ghi sự tích gần nhất vào năm 1728 ở Quán Giá; tiếp đến năm 1938, mặc dù nghiên cứu kỹ lưỡng ông Nguyễn Văn Huyền cũng không tìm ra tên họ thật của Lý Phục Man. Vậy mà trong cuốn *Sự tích đức thánh Giá* in năm 2009, ở trang 17 có đoạn: “Ngài sinh ngày mồng 10 tháng 3 của thập kỷ đầu thế kỷ thứ 6 sau công nguyên (khoảng từ năm 505 - 515) trong một gia đình họ Phạm, **cha là Phạm Tông** còn tên mẹ thì không được rõ.” Như thế cha của Lý Phục Man là Phạm Tông? Sự việc đồng nhất sẽ rõ ràng khi chúng ta tìm hiểu tên gọi “Phạm Tông” của cụ thân sinh Lý Phục Man xuất hiện như thế nào?

5. Ý kiến của một số nhà khoa học

Theo GS Lê Văn Lan: “... có việc đồng nhất Phạm Tu với một vị thần là Lý Phục Man, được sách cổ “*Việt điện u linh*” chép từ đầu thế kỷ 14, và là vấn đề sử học được nêu ra đã lâu nhưng chưa được giải quyết.”

Cuốn thông sử *Lịch sử Việt Nam từ khởi thủy đến thế kỷ X*, do Đỗ Văn Ninh chủ biên (2001) thận trọng chú thích: “*Lý Phục Man là một nhân vật chưa xác định được rõ ràng nguồn gốc. Có người cho rằng Lý Phục Man với Phạm Tu là một. Vấn đề này cần được chứng minh.*”

Cuốn *Lịch sử quân sự Việt Nam*, chủ biên GS Trần Quốc Vượng và Lê Đình Sỹ, Nxb Chính trị Quốc gia in năm 2001 ở tập II có ghi: “*Phạm Tu và Lý Phục Man là một hay hai người và quan hệ với nhau như thế nào, đây là một vấn đề được đặt ra từ rất lâu, nhưng chưa đủ cứ liệu khoa học để kết luận.*” Không khẳng định được việc có thể đồng nhất hai nhân vật.

PGS. TS Bùi Xuân Đính hiện là Viện trưởng Viện Dân tộc cũng đã đề cập đến vấn đề đồng nhất khi viết về Lý Phục Man:

“*Tên chính của ông là Phạm Tu-một võ tướng, một trụ cột của triều đình Lý Nam Đế. Ý kiến này hiện vẫn chưa được giới khoa học khẳng định một cách chắc chắn*”. Đó là ý kiến trong *Hành trình về làng Việt cổ* của PGS. TS Bùi Xuân Đính nhưng khi ông khi viết về làng Thanh Liệt lại ghi: “*Thế kỷ thứ VI, làng Thanh Liệt sản sinh một người con trở thành vị tướng tài là Phạm Tu (476-548)*”.

Theo biên bản họp nghiệm thu bản thảo cuốn *Thăng Long-Hà Nội những trang sử vẻ vang chống ngoại xâm* của PGS. TS Lê Đình Sỹ, có nhận xét của PGS. TS Viện trưởng Viện Sử học Nguyễn Văn Nhật là: *Một số khái niệm cần thống nhất: Lý Phục Man và Phạm Tu, là một người hay 2 người* (Tr. 47, 48), Đặc biệt là ý kiến của GS Phan Huy Lê kết luận: “***Quan điểm về Phạm Tu và Lý Phục Man là 1 người hay 2 người hiện nay chưa thống nhất, tác giả không nên khẳng định.***” Thế nhưng cuốn sách đã in mà sai sót không được sửa chữa. Ví dụ: “*Khi nhà Lương phái quân đánh Vạn Xuân, Phạm Tu chỉ huy quân đội chiến đấu và hy sinh anh dũng. Thi hài của ông được đưa về bến Hồ Mã, an táng tại quê hương.*” hay “*Năm 1016, vua Lý Thái Tổ qua bến Cổ Sở, đã sai lập đền thờ và **đắp tượng Phạm Tu**,...*”.

Nhà Hà Nội học Nguyễn Vinh Phúc không tán thành quan điểm đồng nhất hai nhân vật này. Theo ông, danh nhân Phạm Tu ghi trong sử sách, thần Lý Phục Man được nhân dân tôn thờ đều là những nhân vật rành rõ

với Đất nước, rất xứng đáng. Không phải gượng ép đồng nhất để mong muốn đề cao một người, đó là điều không cần thiết.

Đã có lúc GS Lê Văn Lan bảo vệ quan điểm đồng nhất từ làng Giá, nhưng mới đây, trên trang 29 tạp chí *Người Hà Nội* số 96 (ngày 29-10-2010) trong bài “Lý Nam Đế xây đài Vạn Xuân” tác giả đã viết:

*«Khởi đầu là việc dựng cờ khởi nghĩa vào năm 542, chống lại nhà Lương ở phương Bắc sang đô hộ nước Việt. Đó là cuộc khởi nghĩa toàn dân, có được rất nhiều anh tài, dũng sĩ khắp nơi theo về ủng hộ. Văn thì có Tinh Thiều, Triệu Túc. Võ thì có **Phạm Tu, Lý Phục Man**. Và những nào là Lý Hùng, Lý Thiên Bảo, đặc biệt là Triệu Quang Phục (chính là con trai của Triệu Túc, sau này sẽ kế nghiệp Lý Bí mà trở thành thủ lĩnh: Triệu Việt Vương).»*

Như vậy cũng dần thấy sự thống nhất từ quá trình phát triển ba mươi năm qua của sự việc: quan điểm đồng nhất là thiếu số (đại diện có: PGS. TS Lê Đình Sỹ, PGS. TS Trương Sỹ Hùng, ông Nguyễn Bá Hân, ông Nguyễn Thế Dũng ở làng Giá) và không có cơ sở khoa học.

6. Theo nguồn thông tin tâm linh

Từ năm 2008 đến nay, thông qua nhà ngoại cảm một số người đã có diễm phúc được “gặp” Người. Có một số thông tin góp phần khẳng định chứng minh nêu trên.

- Về phần mộ: Theo hoạt động năm 2008 của Bộ môn Cận tâm lý thuộc Trung tâm Nghiên cứu tiềm năng con người thì nhà ngoại cảm Phan Thị Bích Hằng đã xác định mộ của danh tướng Phạm Tu ngay trong khuôn viên trụ sở UBND thành phố Hà Nội-một ngôi mộ cổ cách nay gần 15 thế kỷ. Nếu đây là sự thật thì sẽ xóa đi việc tồn nghi cho là Lão tướng mất ở động Khuất Liêu vào năm 548 và không thể có mộ của Phạm Tu ở làng Giá (xã Yên Sở, Hoài Đức).
- Về nơi thờ chính ở quê hương: Đình Ngoại được khẳng định là nơi thờ linh thiêng của vị Thủy tổ họ Phạm Việt Nam. Quang Liệt chính là quê hương của Người.
- Về tên thật của Lý Phục Man: Ngày 14-6-2011, ngay tại Đình Ngoại, Ngài giảng và cho biết Lý Phục Man tên thật là Lý Bảo, người ở Sáu Giá. Đó là tướng của Ngài. Như vậy thông tin này phù hợp với những chứng minh ở trên, còn trong sử sách chúng ta biết anh của

Lý Bí là Lý Thiên Bảo (499-555) sau khi Lý Nam Đế mất đã trở thành Đào Lang Vương.

Kết luận

Qua khảo sát các tài liệu lưu hành 50 năm trở lại đây, ở các tài liệu có trước năm 1980, đặc biệt quan trọng là ba tấm văn bia cổ ghi sự tích của Quán Giá không có một chỗ nào đồng nhất Lý Phục Man với Phạm Tu. Đáng chú ý là sử của Việt Nam và Trung Quốc cùng hệ thống sách giáo khoa đã không đồng nhất hai nhân vật này. Đến nay có thể khẳng định: tài liệu hiện có về Lý Phục Man phát hành trước năm 1980 không có cơ sở cho ông là Phạm Tu người đứng đầu ban Võ nhà nước Vạn Xuân. Tài liệu về Phạm Tu cũng không thể chứng minh ông là Lý Phục Man. Trong khi thông tin về tiểu sử hai nhân vật cũng là riêng biệt mà không thể đồng nhất được: đó là quê hương, tên họ hai vị thân sinh và năm sinh của từng nhân vật. Về tư liệu, có nhiều mâu thuẫn, thiếu cơ sở nên không thể đồng nhất Lý Phục Man với Phạm Tu.

Qua các tư liệu đã nghiên cứu cho thấy thần Lý Phục Man trong giấc mộng của Lý Thái Tổ (sau gần năm trăm năm kể từ khi Phạm Tu mất) không thể là danh tướng Phạm Tu đứng đầu ban Võ của nhà nước Vạn Xuân. Theo thần tích của hai làng: Quê hương của Phạm Tu ở làng Quang (Thanh Liệt, Thanh Trì, Hà Nội) và thần Lý Phục Man là người làng Giá (Yên Sở, Hoài Đức, Hà Nội). Không có cơ sở đồng nhất, hãy sử dụng tư liệu về từng nhân vật riêng biệt. Danh tướng Phạm Tu không phải là Lý Phục Man ở Sấu Giá.

Từ Đường Lâm đến Long Biên, ngày 05-6-2011

PHẠM TU KHÔNG PHẢI LÝ PHỤC MAN

Chí Nhân

Báo QĐND cuối tuần số 692 ra ngày 05-4-2009

là dịp kỷ niệm ngày sinh 10-3 (âm lịch) của Danh tướng Phạm Tu

Trong các tài liệu lịch sử để lại, có một số nhân vật lịch sử của nước ta còn chưa thống nhất về tên tuổi. Trong đó, trường hợp hiếm có là việc một

số tài liệu đồng nhất hai nhân vật lịch sử cách đây 15 thế kỷ: lão tướng Phạm Tu (476-545) và phò mã Lý Phục Man. Do tư liệu về giai đoạn này còn lại không nhiều nên phải suy luận từ những gì còn ghi lại với mục đích tìm ra điều chân thực.

Vào năm 544, Nhà nước Vạn Xuân được Lý Bí (503-548) thành lập có hai ban Văn Võ. Lão tướng Phạm Tu đứng đầu Ban Võ. Thời đó còn có một danh tướng Lý Phục Man: *«ông được gả công chúa Lý Nương, ban cho ông họ Lý và chức Thiếu úy, được gọi là Phục Man tướng quân. Trở về quê quản lĩnh vùng đất Đỗ Động, Đường Lâm.»*⁴

Giáo sư Sử học Lê Văn Lan viết: *«...Còn trong bộ “TỪ ĐIỂN NHÂN VẬT LỊCH SỬ VIỆT NAM” (Nxb. Khoa học xã hội, H., 1991, tr. 744): “Quê làng Giá, thuộc xã Yên Sở, huyện Hoài Đức, Hà Nội. Ông được vua Lý phong tước Phục Man tướng quân, đổi theo họ vua là Lý, nên cũng gọi là Lý Tu hay Lý Phục Man, lại được vua gả công chúa Phương Dung cho... Mộ và đền thờ ông nay hãy còn di tích tại quê ông ở làng Giá.”*

Như vậy ở đây có việc đồng nhất Phạm Tu với một vị thần là Lý Phục Man, được sách cổ “VIỆT ĐIỆN U LINH” chép từ đầu thế kỷ 14, và là vấn đề sử học được nêu ra đã lâu nhưng chưa được giải quyết.»

Để tìm hiểu việc đồng nhất này, chúng ta thử dùng phương pháp **“phản chứng”** tạm giả thiết: lão tướng Phạm Tu chính là phò mã Lý Phục Man. Nếu vậy thì:

1. Một vị đứng đầu Ban Võ của Nhà nước Vạn Xuân-Tả tướng Phạm Tu, (Lý Phục Man) “được cử làm tướng quân coi giữ một miền biên cảnh”?⁵ Có hẳn một Ban Võ, thì chắc chắn Nhà nước Vạn Xuân không thể để Lão tướng đứng đầu Ban Võ đi giữ biên cảnh phía Tây (Đỗ Động, Đường Lâm), trong khi vùng trọng yếu hơn vẫn là phía Bắc.

⁴ Theo <http://www.bachkhoatoanthu.gov.vn/>-Bản quyền thuộc Hội đồng Quốc gia chỉ đạo biên soạn “Từ điển Bách khoa toàn thư Việt Nam”, Tổng biên tập: GS. TS. Hà Học Trạc. (Tổng biên tập nay là PGS. TS. Phạm Hùng Việt)

⁵ Theo GS. Trần Quốc Vượng

2. Lý Nam đế gả công chúa Phương Dung (Lý Nương) cho Phạm Tu sao? Nếu có sự kiện này chỉ có thể xảy ra từ năm 542 đến 545. Để làm rõ điều này chúng ta xét năm sinh của Lý Bí là 503; của Phạm Tu là 476; như vậy Phạm Tu hơn Lý Bí 27 tuổi. Nếu sớm nhất là năm 542, Lý Bí gả công chúa cho Phạm Tu (Lý Phục Man), lúc này Phạm Tu đã 67 tuổi; Lý Bí 40 tuổi và con gái của Lý Bí chắc cũng khoảng mười chín, đôi mươi. Một công chúa trẻ vậy mà Hoàng đế lại gả cho lão tướng đáng tuổi cha mình, đáng tuổi ông của công chúa sao?

Trong khi đó từ khi Lý Bí khởi nghĩa (542) đến lúc ông mất (548) là bảy năm, mà Phạm Tu là lão tướng còn phò mã Lý Phục Man là vị tướng trẻ tuổi. Không thể hai người này là một. Điều chúng ta thấy rõ ràng: Lý Phục Man là một tướng quân trẻ tuổi, tài giỏi nên được Lý Nam đế gả công chúa. Vùng phò mã cai quản cũng là vùng quê của Lý Bí. Có phải chính Lý Phục Man là người bảo vệ bên cạnh Lý Nam Đế, rồi sau về động Khuất Lão. Nên rất có thể Lý Nam đế và Lý Phục Man cùng mất năm 548 ở động Khuất Lão.

Từ những suy luận nêu trên cho thấy: việc đồng nhất hai nhân vật lịch sử Phạm Tu (476-545) và Lý Phục Man (?-548) là thiếu cơ sở. Rõ ràng là cuốn “*TỪ ĐIỂN NHÂN VẬT LỊCH SỬ VIỆT NAM*” in năm 2006 đã sửa chữa, có nêu hai nhân vật riêng biệt, không coi Phạm Tu và Lý Phục Man là một người như cuốn sách cùng tên in năm 1991. Đó là một kết luận hợp lý!

Trân trọng giới thiệu:

BLOG VỀ DANH TƯỚNG PHẠM TU

<http://hopham.blogspot.com>

<http://pham-tu.blogspot.com> (hình ảnh)

<http://phamtu-phucman.blogspot.com>

<http://my.opera.com/thapbut>

Tư liệu sưu tầm và các bài viết có trong Ebook

“*Đi tìm cơ sở đồng nhất Lý Phục Man với Phạm Tu*”

Tải tài liệu từ blog <http://hopham.blogspot.com>